TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 64/2023/HSST Ngày 26 - 9 - 2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH VĨNH PHÚC

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Song Lưu

Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Hồng Phúc và bà Bùi Thị Kim Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Huyền, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2023, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã B, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân huyện Y xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2023, đối với:

Bị cáo Hoàng Văn Đ, sinh ngày 16/4/1993; sinh trú quán: khu T, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; Đảng, Đoàn thể: Không; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Đ và bà Trần Thị S; vợ, con: Không; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/5/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Y, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 ngày 28/5/2023, Hoàng Văn Đ nhận được điện thoại của Bùi Trọng Q rủ Đ cùng đi sử dụng ma túy đá, Đ đồng ý. Khoảng 05 phút sau, Q một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER không rõ BKS đến thôn C, xã B, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc chở Đ đi tìm nơi sử dụng ma túy. Trên đường đi, Q đưa cho Đ 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, bên trong có ma túy đá. Khi đến quán nước ven đường đôi Y - Vĩnh Yên thuộc thôn Đ, xã B, huyện Y, Q dừng xe bảo Đ xuống quán nước đợi Q đi đón bạn. Đ xuống xe, ngồi uống nước tại quán. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày Đ đang ngồi uống nước tại quán nước thì bị tổ công tác Công an huyện Y kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Cơ quan Công an đã lập biên bản, thu giữ tại lòng bàn tay phải của Hoàng Văn Đ 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, bên trong có 01 túi nilon màu trắng đựng tinh thể dạng đá màu trắng niêm phong ký hiệu A1; tại túi quần phía trước bên phải của Đ 01 coóng thuỷ tinh, 02 ống hút nhựa, 01 bật lửa gas.

Về nguồn gốc ma tuý, Hoàng Văn Đ khai nhận: Bản thân bị cáo nghiện ma tuý từ năm 2020, bị cáo được Q rủ đi sử dụng ma tuý, đưa gói ma

tuý cho cầm để cùng sử dụng nhưng chưa sử dụng thì bị cơ quan điều tra bắt quả tang, Đ không biết nguồn gốc ma tuý Q lấy ở đâu.

Tại bản kết luận giám định số 1526/KL-KTHS ngày 01 tháng 6 năm 2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3123g (không phẩy ba một hai ba gam, không kể bao bì), loại Methamphetamine.*

Tại Cáo trạng số: 64/CT-VKSYL ngày 08 tháng 9 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã truy tố Hoàng Văn Đ về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố: Hoàng Văn Đ phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, phạt: Hoàng Văn Đ từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 28/5/2023; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; xử lý vật chứng và tính án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung Cáo trạng truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản Cáo trạng, thể hiện như sau: Khoảng 19 giờ 30' ngày 28/5/2023, tại đường đôi Y - Vĩnh Yên thuộc thôn Đ, xã B, huyện Y, Hoàng Văn Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,3123g để sử dụng thì bị tổ công tác của Công an huyện Y bắt quả tang.

[3]. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự: "*1. Người nào..., tàng trữ trái phép... chất ma tuý, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

...

c. Methamphetamine....có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4]. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Ma tuý là một tệ nạn làm ảnh hưởng đến sức khoẻ của con người, sói mòn đạo đức, thuần phong mỹ tục và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình

phạt tù tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy không có tài sản, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Đối Bùi Trọng Q là người đưa ma túy cho Đ để sử dụng vào ngày 28/5/2023. Tại cơ quan điều tra Q khai: Q quen biết Đ do là bạn nghiện ma tuý, ngày 28/5/2023 Q có gọi điện thoại cho Đ trao đổi về việc làm rồi một mình đi tìm việc làm tại thành phố Vĩnh Yên, không gặp và đưa chất ma tuý cho Đ. Cơ quan điều tra đã đối chất giữa Đ với Q nhưng Q không thừa nhận, Đ không đưa ra được tài liệu, chứng cứ gì khác. Do đó, không đủ căn cứ để xử lý Q.

Đối với chiếc điện thoại, Q lắp sim rác, không nhớ số sim dùng để liên lạc với Đ, Q đã làm mất; 01 chiếc điện thoại, Đ dùng liên lạc với Q, Đ khai đã đánh rơi tại đường đôi Y - Vĩnh Yên trước khi bị cơ quan Công an bắt quả tang. Cơ quan điều tra không thu giữ được 02 chiếc điện thoại trên nên không đề cập xử lý.

[8]. Về xử lý vật chứng: 0,2829gam ma túy loại methamphetamine và toàn bộ bao gói hoàn lại sau giám định; 01 coóng thủy tinh, 02 ống hút nhựa, 01 bật lửa gas đã cũ cần tịch thu tiêu huỷ.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Đ phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Hoàng Văn Đ 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 28/5/2023.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,2829g ma túy loại methamphetamine và toàn bộ bao gói hoàn lại sau giám định; 01 coóng thủy tinh, 02 ống hút nhựa, 01 bật lửa gas đã cũ.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/9/2023)

4. Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Hoàng Văn Đ phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện Y;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Bị cáo;
- Lưu VP, HSVA.

Nguyễn Song Lưu